

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **107/2020/HS-ST**
Ngày: 04-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Duẩn**;
2. Bà **Nguyễn Thị Kim Huế**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Duy Toàn** - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 04/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 99/2020/TLST-HS ngày 05/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2020/QĐXXST-HS ngày 20/10/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn Q**, sinh ngày 04/02/1965 tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú: Số 674 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 02 đường S, phường N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn N, sinh năm 1919 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1923 (đã chết); anh chị em ruột có 10 người, lớn nhất sinh năm 1947, nhỏ nhất sinh năm 1969, bị cáo là con thứ 8 trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1972 hiện cư trú tại số 02 đường S, phường N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền sự: Không.

Tiền án:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2011/HSST ngày 27/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành hình phạt tù xong ngày 06/5/2016.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 18/10/2019, Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc ra Quyết định hoãn chấp hành án phạt tù đối với Ngô Văn Q với lý do bị bệnh nặng.

Nhân thân:

+ Ngày 18/9/1978 bị Công an thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc) xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản của công dân.

+ Ngày 02/01/1994 bị Công an thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc) xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

+ Ngày 25/8/1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 về tội đánh bạc tháng theo bản án số 97/ST.

+ Ngày 21/02/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc) xử 03 tháng tù về tội đánh bạc theo bản án số 07/ST.

Bị bắt tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 14/9/2020 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Anh **Đặng Thành T**, sinh năm: 1987;

Hộ khẩu thường trú: Xóm 4, thôn H, xã N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú: Xóm 6, thôn 2, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, Công an thành phố Bảo Lộc và Công an xã Lộc Châu tiến hành kiểm tra phòng trọ số 8, nhà nghỉ An Bình do bà Trần Thị Nhân làm chủ tại địa chỉ: Số 782 đường Trần Phú, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện Ngô Văn Q và Đặng Thành T đang ở trong phòng, cơ quan Công an phát hiện trong túi áo sơ mi ca rô dài tay màu trắng xám đang để trên giường có chất dạng cục bột màu trắng được gói bằng một mảnh giấy (theo lời của Q thì đó là ma túy). Công an thành phố Bảo Lộc đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Văn Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời tiến hành thu giữ tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 19 giờ ngày 13/9/2020, Q đến khu vực hồ Nam Phương thuộc phường 1, thành phố Bảo Lộc gặp một người tên "Long" để mua 500.000đ ma túy loại Heroin để sử dụng, sau khi đưa tiền cho Long thì Q nhận lại 01 gói nylon kích thước 02 x 03cm bên trong có chứa ma túy được gói bằng một mảnh giấy, Q ném bỏ vỏ gói nylon và cất giấu số ma túy trên vào túi áo sơ mi dài tay đang mặc trên người rồi đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ ngày 14/9/2020, Quy đến nhà nghỉ An Bình thuê phòng số 8 để ở cùng Đặng Thành T, do trời nắng nên Q cởi áo sơ mi để trên giường và ngồi chơi với Tiến; đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an thành phố Bảo Lộc kiểm tra phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như trên.

Tại bản kết luận giám định số 1625/GĐ-PC09 ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3251 gam,

loại Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 phong bì niêm phong số 1625/2020/PC09 và 01 áo sơ mi ca rô dài tay màu trắng xám có túi phía bên trái trước ngực áo của Ngô Văn Q.

Cáo trạng số 113/CT-VKSBL ngày 01/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc truy tố Ngô Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Ngô Văn Q từ 06 đến 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành 36 tháng tù tại bản án số 54/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung hai bản án là 09 đến 10 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 1625/2020/PC09 và 01 áo sơ mi ca rô dài tay màu trắng xám có túi phía bên trái trước ngực áo của bị cáo.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận hành vi mua ma túy về cất giấu để sử dụng như cáo trạng nêu; bị cáo chỉ thắc mắc tại sao bị cáo tàng trữ 0,3251 gam ma túy mà bị truy tố theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng sau khi được đại diện Viện kiểm sát giải thích thì bị cáo không thắc mắc gì nữa. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 19 giờ ngày 13/9/2020, Ngô Văn Q đến khu vực hồ Nam Phương thuộc phường 1, thành phố Bảo Lộc gặp một người tên "Long" để mua 500.000đ ma túy loại Heroin để sử dụng, sau khi đưa tiền cho Long thì Q nhận lại 01 gói nylon kích thước 02 x 03cm bên trong có chứa ma túy được gói bằng một mảnh giấy, Q ném bỏ vỏ gói nylon và cất giấu số ma túy trên vào túi áo sơ mi dài tay đang mặc trên người rồi đi về nhà. Khoảng 10 giờ ngày 14/9/2020, Q đến nhà nghỉ An Bình thuê phòng số 8 để ở cùng Đặng Thành T, do

trời nắng nên Q cởi áo sơ mi để trên giường và ngồi chơi với Tiến; đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an thành phố Bảo Lộc kiểm tra phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Q.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ. Có đủ cơ sở kết luận: Ngô Văn Q có 02 tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Đánh bạc*” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,3251 gam, loại Heroine nêu trên đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thuộc tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tiền án nhưng đã áp dụng tình tiết định khung nên không áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo đang bị bệnh nặng (sơ gan mức độ 2) nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã có 02 tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Đánh bạc*” chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Bị cáo biết rõ việc sử dụng ma túy ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, đến sự phát triển bình thường của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến việc thực hiện các tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân đang bị bệnh nặng nên miễn hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[5] Đối với người tên “Long” là người bị cáo Q khai bán ma túy hiện chưa xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra tách ra điều tra xử lý sau là đúng.

Đối với Đặng Thành T có mặt cùng bị cáo Q tại thời điểm bị cơ quan Công an bắt quả tang, tuy nhiên Tiến không biết và không liên quan đến việc bị cáo Quy tàng trữ trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng.

[6] Về vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 1625/2020/PC09 cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo sơ mi ca rô dài tay màu trắng xám có túi phía bên trái trước ngực áo của Ngô Văn Q dùng để cất giấu ma túy, xét giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Ngô Văn Q **06** (Sáu) năm tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo Ngô Văn Q phải chấp hành hình phạt **36** (Ba mươi sáu) tháng tù của bản án số 54/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ngô Văn Q phải chấp hành chung hai bản án là **09** (Chín) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/9/2020. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 1625/2020/PC09 và 01 áo sơ mi ca rô dài tay màu trắng xám có túi phía bên trái trước ngực áo của Ngô Văn Q. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc*).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ngô Văn Q phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- VKSND TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- Công an TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Bị cáo ⁽¹⁾;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong

